

Số: 28/2020/QĐST-HNGĐ

Lạc Dương, ngày 13 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 44/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1981, cư trú tại: Số 43, đường TN, thị trấn LD, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1975, cư trú tại: Tổ dân phố ĐK, thị trấn LD, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, và Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị T với ông Nguyễn Văn B.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Bùi Thị T và ông Nguyễn Văn B thống nhất giao 02 con chung tên Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 03/11/2003 và Nguyễn Bùi Phương Nh, sinh ngày 21/4/2009 cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng theo nguyện vọng của con. Ông B có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Nguyễn Bùi Phương Nh là 3.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 12/2020 cho

đến khi con đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật. Đối với cháu Nguyễn Thành Đ thì bà T, ông B thống nhất không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung: Bà Bùi Thị T và ông Nguyễn Văn B xác định vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Bà Bùi Thị T và ông Nguyễn Văn B xác định vợ chồng không có nợ chung và không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Bùi Thị T thỏa thuận nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số AA/2016/0008985, ngày 19/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện LD tỉnh Lâm Đồng. Bà Bùi Thị T đã nộp đủ.

Trường hợp quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS H.Lạc Dương;
- UBND phường Tam Hiệp,
TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Phương Dung